TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 88/2020/HS-PT
Ngày 29 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Thanh;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hiệp, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Văn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2020/TLPT- HS ngày 29 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo Trần Anh T do có kháng cáo của bị cáo Trần Anh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Trần Anh T, sinh năm 1980; ĐKHKTT: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức M (đã chết) và bà Tạ Thị M1 (Hai); vợ Dư Thị H và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Bản án số: 66/2013/HSST ngày 21/8/2013 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc"; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020, có mặt.

- *Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:* Hoàng Văn N, Hoàng Văn H (sinh ngày 19/10/1975), Trần Văn N1, Trần Văn T5, Lưu Văn Đ, Trần Quang T1, Nguyễn Hữu T2, Nguyễn Hữu B, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975), Lại Văn T2, Nguyễn Hữu Đ và Phó Văn P.

- *Bị cáo Lâm Văn T3 có kháng cáo nhưng ngày 22/9/2020 T3 có đơn xin rút đơn kháng cáo*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31/01/2020, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Hữu T2, Trần Quang T1, Nguyễn Hữu Đ và Lưu Văn Đ cùng một số người dân đến Đình làng thôn C, thị trấn H, huyện T để chuẩn bị cỗ tiệc làng. Khoảng 20 giờ 30 phút, Hoàng Văn N đến ủng hộ tiền, sau đó N vào trong gian nhà sắp lễ, thấy dưới nền nhà có trải 02 chiếu cói, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị hình tròn (cắt ra từ vỏ bao thuốc lá) là những dụng cụ sử dụng đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa. Năm nói "Ai xóc cái thì vào xóc đi", nghe thấy có người nói "Thế ông xóc thì xóc đi", N ngồi xuống xóc cái và ngồi ở vị trí đầu chiếu, B, Đ, T1, T và Đ cùng ngồi xuống chiếu tham gia đánh bạc. Các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, mức sát phạt từ 10.000đ trở lên (tức là ai đặt 10.000đ nếu thắng thì được thêm 10.000đ, nếu thua thì mất số tiền đã đặt), cụ thể: Người xóc cái cho 04 quân vị lên đĩa, dùng bát úp lên trên rồi xóc, trong lúc đó những người tham gia đánh bạc đặt tiền ăn thua vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ để ăn thua với cái, sau đó người cầm cái mở đĩa cùng mọi người xem kết quả, nếu trong 04 quân vị có 03 quân cùng màu, 01 quân khác màu là lẻ, cả 04 quân cùng màu hoặc mỗi màu 02 quân là chẵn. Căn cứ kết quả mở bát, người cầm cái thu tiền của bên thua và trả cho bên thắng, thừa thiếu do người cầm cái chịu; bên tay phải người xóc cái là chẵn, bên tay trái là lẻ.

Đến 23 giờ, lần lượt Trần Anh T, Lại Văn T4, Trần Văn T5, Trần Văn N, Phó Văn P, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975), Lâm Văn T3 và Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975) đến tham gia đánh bạc, Thắng có xóc cái khoảng 02 đến 03 ván.

Các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc, gồm: Lâm Văn T3 khoảng 10.000.000đ, Hoàng Văn N 5.200.000đ, Trần Anh T 600.000đ, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975) 400.000đ, Trần Văn N 4.800.000đ, Lưu Văn Đ 2.500.000đ, Nguyễn Hữu T2 2.000.000đ, Trần Quang T1 2.000.000đ, Nguyễn Hữu B 1.500.000đ, Trần Văn T5 2.800.000đ, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975) khoảng 1.000.000đ, Lại Văn T4 khoảng 1.000.000đ, Phó Văn P 50.000đ; Nguyễn Hữu Đ có 4.500.000đ nhưng chỉ lấy ra 800.000đ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Trần Văn Bảy thắng được tổng là 3.533.000đ để trong ví; Nguyễn Hữu Thắng, Trần Văn T5 và Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975) chơi thua nên có vay tiền của Lâm Văn T3 sau đó lại trả luôn (Thắng vay 02 lần, mỗi lần 5.000.000đ; Tập vay 02 lần, mỗi lần 5.000.000đ; Hải vay 01 lần 5.000.000đ).

Các đối tượng cùng nhau đánh bạc đến 03 giờ ngày 01/02/2020 thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, bắt giữ: Lâm Văn T3, Hoàng Văn N, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975), Trần Văn N, Trần Văn T5, Lưu Văn Đ, Trần

Quang T1, Nguyễn Hữu T2, Nguyễn Hữu B, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975), Lại Văn T4, Nguyễn Hữu Đ và Phó Văn P. Trần Anh T bỏ trốn đến ngày 21/3/2020 ra đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

Số tiền trên chiếu bạc là 39.943.000đ (Ba chín triệu chín trăm bốn ba nghìn đồng), 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân sóc, 02 chiếu cói loại chiếu đôi đã cũ, 03 ghế nhựa màu xanh đã cũ, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 48 quân bài.

Nguyễn Hữu B: Số tiền 3.533.000đ, 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 màu vàng đồng, 01 ví màu nâu, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng minh nhân dân.

Lâm Văn T3: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4 màu vàng.

Nguyễn Hữu T2: 01 điện thoại di động Oppo A37 màu bạc, 01 ví màu đen đã cũ, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe tên Nguyễn Văn Hoàn.

Trần Văn N: 01 điện thoại di động Oppo F3 màu trắng, 01 ví màu nâu, 01 đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe.

Phó Văn P: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, số tiền 530.000đ, 01 ví màu đen, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế.

Trần Văn T5: 01 điện thoại di động Oppo F11 màu đen, 01 ví màu nâu, 01 giấy chứng minh nhân dân.

Trần Quang T1: 01 điện thoại di động Oppo A37 màu đen, 01 ví màu đen.

Lại Văn T4: 01 ví màu đen, số tiền 8.000đ, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 Giấy phép lái xe.

Nguyễn Hữu Đ: 01 điện thoại di động Oppo A71 màu đen, 01 ví màu nâu, số tiền 3.700.000đ, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe.

Hoàng Văn H1, sinh ngày 18/10/1975: 01 điện thoại di động Oppo A37 màu trắng, số tiền 500.000đ.

Quá trình điều tra xác định:

Số tiền 39.943.000đ thu trên chiếu bạc là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc; số tiền 3.533.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu B do Bảy đánh bạc mà có.

Điện thoại di động đã thu giữ của các đối tượng và số tiền thu giữ: 530.000đ của Phương, 8.000đ của Trường, 3.700.000đ của Đĩnh và 500.000đ của Hoàng Văn H1, sinh ngày 18/10/1975. Các đối tượng không sử dụng để đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

- Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Văn T3, Hoàng Văn N, Trần Anh T, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975), Trần Văn N, Trần Văn T5, Lưu Văn Đ, Trần Quang T1, Nguyễn Hữu T2, Nguyễn Hữu B, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975), Lại Văn T4, Nguyễn Hữu Đ và Phó Văn P phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt Lâm Văn T3 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, Hoàng Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975) 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng, Trần Văn N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, Trần Văn T5 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, Lưu Văn Đ 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng, Nguyễn Hữu T2 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng, Trần Quang T1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, Nguyễn Hữu B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, Nguyễn Hữu Đ 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975) 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, Lại Văn T4 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, Phó Văn P 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm. Giao các bị cáo Hoàng Văn N, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975), Trần Văn N, Trần Văn T5, Lưu Văn Đ, Nguyễn Hữu T2, Trần Quang T1, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Hữu Đ, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975), Lại Văn T4 và Phó Văn P cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Tuyên hình phạt bổ sung, về án phí, xử lý vật chứng, tài sản bị thu giữ, tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/6/2020 bị cáo Lâm Văn T3 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù nhưng ngày 22/9/2020 Lâm Văn T3 đã có đơn rút kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 11/2020/QĐ/HSPT-QĐ ngày 22/9/2020 đối với Lâm Văn T3.

Ngày 23/6/2020 bị cáo Trần Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Anh T bổ sung nội dung đơn kháng cáo là xin hưởng án treo. Bị cáo nộp cho Hội đồng xét xử 01 bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của bị cáo do Bệnh viện Bạch Mai cấp ngày 15/7/2020.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 30/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Thắng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/01/2020 (tức 07/01 âm lịch), tại Đình làng thôn C (Tổ dân phố C), thị trấn H, huyện T, Hoàng Văn N là người xóc cái đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền với Nguyễn Hữu B, Nguyễn Hữu T2, Trần Quang T1, Nguyễn Hữu Đ, Lưu Văn Đ. Đến 23 giờ, lần lượt Trần Văn N, Phó Văn P, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 18/10/1975), Trần Văn T5, Lâm Văn T3, Hoàng Văn H1 (sinh ngày 19/10/1975), Lại Văn T4, Trần Anh T đến tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Thắng có xóc cái khoảng 02 đến 03 ván. Các đối tượng cùng nhau đánh bạc đến 03 giờ ngày 01/02/2020 thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ: Số tiền trên chiếu bạc là 39.943.000đ và số tiền 3.533.000đ của Nguyễn Hữu B do đánh bạc mà có. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 43.476.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là không oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng thừa nhận Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là đúng.

[3] Xét kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của Trần Anh T thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Trần Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nào để Hội đồng xét xử xem xét. Bị cáo nộp cho Hội đồng xét xử 01 bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của bị cáo do Bệnh viện Bạch Mai cấp ngày 15/7/2020. Hồ sơ bệnh án thể hiện bị cáo bị áp xe ổ bụng từ tháng 5/2020 nhưng đã chữa khỏi từ tháng 7/2020, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo Thắng đánh bạc hết số tiền 600.000đ mang theo xong lại vay tiền của Lâm Văn T3 hai lần, mỗi lần 5.000.000đ để đánh tiếp. Số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc lớn nhất trong số các bị cáo nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo đối với bị cáo. Cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Thắng phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 30/2020/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến ngày 31/3/2020.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án, bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo Thắng;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thanh Nguyễn Thị Mỹ Hạnh **Nguyễn Vĩnh Thành**